

Số: 06/TB-VC1-V2

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

Đối với vụ án “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*” bị Tòa án cấp cao hủy

Thực hiện nhiệm vụ giải quyết đơn đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với vụ án “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*” giữa nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Trang và bị đơn là ông Nguyễn Huy Khường do Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương giải quyết tại Bản án dân sự phúc thẩm số 27/2022/DS-PT ngày 18/8/2022. Trên cơ sở kết quả giám đốc thẩm, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thông báo đến Viện kiểm sát các địa phương thuộc khu vực phía Bắc để rút kinh nghiệm về vi phạm trong việc đánh giá chứng cứ và áp dụng pháp luật trong giải quyết vụ án nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát ở lĩnh vực này.

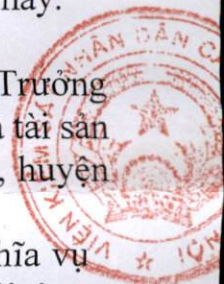
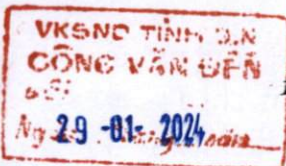
1. Nội dung và quá trình giải quyết vụ án

Cụ Nguyễn Huy Quý (chết ngày 10/8/2020) là Trưởng tộc (còn gọi là Trưởng họ) của dòng họ Nguyễn Huy nên được giao quản lý, trông coi toàn bộ đất và tài sản gắn liền với đất của dòng họ Nguyễn Huy tại thôn Tiên Tảo, xã Thanh An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương để thờ cúng từ năm 1954.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Trang và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về phía nguyên đơn trình bày: Năm 1979, bà Trang kết hôn với ông Nguyễn Huy Bằng (chết ngày 17/3/2018, là con của vợ chồng cụ Quý và cụ Nguyễn Thị Kê) và về ở tại phần đất nói trên. Năm 1980 cụ Quý, cụ Kê giao lại cho vợ chồng bà Trang quản lý toàn bộ đất đai của dòng họ Nguyễn Huy. Ngày 26/6/1993, ông Bằng được Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Hưng (nay là tỉnh Hải Dương) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A414888 đối với thửa đất có nguồn gốc của dòng họ Nguyễn Huy diện tích 1.507m² thuộc thửa số 167, 168, tờ bản đồ số 4 bản đồ địa chính xã Thanh An (trong đó đất ở là 300m²; đất kinh tế gia đình là 210m² trừ đất 721; đất vườn thừa sử dụng hợp pháp là 997m²).

Năm 2005, vợ chồng bà Trang và dòng họ Nguyễn Huy thỏa thuận tách 820m² đất trong tổng số 1.507m² đất nói trên cho dòng họ nhưng dòng họ Nguyễn Huy không đồng ý và khiếu nại về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 18/4/2012, Ủy ban nhân dân huyện Thanh Hà ra Quyết định số 1368/QĐ-UBND thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Bằng. Không đồng ý với quyết định trên, ông Bằng khởi kiện. Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 05/2013/HC-ST ngày 12/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà quyết định giữ nguyên Quyết định số 1368.

Do đó, bà Trang khởi kiện đề nghị Tòa án buộc phía bị đơn (dòng họ Nguyễn Huy) trả lại 210m² đất 721 của hộ gia đình bà bị trừ khi giao đất nông nghiệp trồng cây hàng năm vào phần đất có nguồn gốc của dòng họ Nguyễn Huy và đền bù công sức quản lý, duy trì, tôn tạo tính bằng hiện vật là quyền sử dụng đất khoảng 200m² đến 300m² vì ngoài chỗ ở tại thửa đất đang tranh chấp bà không còn chỗ ở nào khác.



Nếu phần đất mà bà được giao có tài sản của dòng họ Nguyễn Huy thì bà xin hưởng bằng hiện vật và trả giá trị bằng tiền.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 13/2021/DS-ST ngày 20/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Trang và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về phía nguyên đơn.

2. Buộc bị đơn ông Nguyễn Huy Khường và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về phía bị đơn (dòng họ Nguyễn Huy) trả lại cho bà Nguyễn Thị Trang 210m² đất nông nghiệp trồng cây hàng năm thuộc thửa số 167, 168, tờ bản đồ số 4 bản đồ địa chính xã Thanh An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (đo đạc năm 1993) trị giá 1.260.000.000 đồng.

3. Buộc bị đơn ông Nguyễn Huy Khường và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về phía bị đơn (dòng họ Nguyễn Huy) trích trả 190m² đất trị giá 2.040.000.000 đồng (trong đó có 150m² đất ở trị giá 1.800.000.000 đồng và 40m² đất trồng cây lâu năm trị giá 240.000.000 đồng) thuộc thửa số 167, 168 tờ bản đồ số 4 bản đồ địa chính xã Thanh An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (đo đạc năm 1993) cho bà Trang được quyền quản lý, sử dụng...

4. Bị đơn ông Nguyễn Huy Khường và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về phía bị đơn (dòng họ Nguyễn Huy) tiếp tục quản lý, sử dụng 1.208,3m² đất thuộc thửa số 167, 168 tờ bản đồ số 4 bản đồ địa chính xã Thanh An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (đo đạc năm 1993) và được tiếp tục sở hữu các tài sản nằm trên phần đất được giao.

...

Bản án dân sự phúc thẩm số 27/2022/DS-PT ngày 18/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 13/2021/DS-ST ngày 20/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Trang về việc xác định 210m² đất nông nghiệp trồng cây hàng năm thuộc thửa số 167, 168 tờ bản đồ số 4 bản đồ địa chính xã Thanh An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (đo đạc năm 1993) thuộc quyền sử dụng của bà Nguyễn Thị Trang, anh Nguyễn Huy Nam, chị Nguyễn Thị Thùy, cụ Nguyễn Thị Kê, bà Nguyễn Thị Bận, bà Nguyễn Thị Lý, bà Nguyễn Thị Hương, ông Nguyễn Huy Ngọc, bà Nguyễn Thị Hà, bà Nguyễn Thị Bẩy.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Huy Khường và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các thành viên dòng họ Nguyễn Huy trả lại cho bà Nguyễn Thị Trang 210m² đất nông nghiệp trồng cây hàng năm thuộc thửa số 167, 168 tờ bản đồ số 4 bản đồ địa chính xã Thanh An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (đo đạc năm 1993).

...

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Trang về việc xác định gia đình bà có công tôn tạo đất. Buộc đại diện dòng họ Nguyễn Huy trả công tôn tạo đất cho bà Trang là 5.000.000 đồng.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Trang về việc buộc các thành viên dòng họ Nguyễn Huy trả công sức quản lý, duy trì đất.

Bản án còn quyết định các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Sau xét xử phúc thẩm, ông Nguyễn Huy Hành có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án dân sự phúc thẩm nêu trên.

Ngày 16/11/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội ban hành Quyết định số 39/QĐKNGĐT-VKS-DS kháng nghị giám đốc thẩm đối với Bản án dân sự phúc thẩm số 27/2022/DS-PT ngày 18/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

2. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm

2.1. Về đánh giá chứng cứ và xác định trách nhiệm dân sự không đúng.

Căn cứ vào các lời trình bày của đương sự và các tài liệu, chứng cứ có hồ sơ vụ án, xác định diện tích 1.608,3m² đất đo thực tế tại thửa đất số 167, thửa số 168 tờ bản đồ 4 xã Thanh An đo vẽ năm 1993 có nguồn gốc của dòng họ Nguyễn Huy, thôn Tiên Tảo giao cho Trưởng họ là cụ Nguyễn Huy Quý (là bố của ông Nguyễn Huy Bằng - chồng bà Trang) trông coi, quản lý nhà thờ từ năm 1954. Năm 1980, cụ Quý giao cho ông Bằng tiếp tục sử dụng cho đến nay.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân thể hiện: Thực hiện Nghị quyết 03/NQ/TU ngày 28/4/1992 của Tỉnh ủy Hải Hưng và Quyết định số 721/QĐ-UB ngày 17/9/1992 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Hưng, hộ ông Bằng, bà Trang có 03 khẩu được giao theo quy định là 1.728m² đất nông nghiệp, trừ đất giao làm kinh tế gia đình vào đất vườn là 210m², còn giao ngoài đồng là 1.553m². Như vậy, thực tế diện tích đất ngoài đồng ông Bằng, bà Trang chỉ còn thiếu 175m² chứ không phải thiếu 210m² như Tòa án hai cấp đã nhận định.

Ngày 15/01/1991, ông Bằng có đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với tổng diện tích là 1.507m² tại các thửa đất số 167, 168, nguồn gốc đất do ông cha để lại. Ngày 08/01/1992, Hội đồng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất xã Thanh An xét duyệt hộ ông Bằng được sử dụng 1.507m² đất và ngày 26/6/1993 ông Bằng được Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 1.507m², bao gồm thửa 167, tờ bản đồ 04, diện tích 937m² và thửa 168, tờ bản đồ 04, diện tích 570m², trong đó 300m² đất ở, 210m² đất vườn kinh tế gia đình, 427m² đất vườn thừa, 570m² đất ao thừa. Tuy nhiên, tại thời điểm ông Bằng có đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và được Hội đồng cấp giấy chứng nhận xã Thanh An xét duyệt thì Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 17/9/1992 chưa được ban hành.

Như vậy, do ông Bằng kê khai nguồn gốc đất không đúng và Hội đồng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1992, Hội đồng đổi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2002 xã Thanh An thiếu kiểm tra, rà soát dẫn đến cấp cả diện tích đất nhà thờ của dòng họ Nguyễn Huy cho hộ ông Bằng và cấp thiếu đất giao theo Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 17/9/1992 cho hộ gia đình ông Bằng, bà Trang. Tòa án hai cấp xác định trong 1.608,3m² đất thuộc thửa đất số 167, 168 tờ bản đồ 04 bản đồ địa chính xã Thanh An có 210m² đất của hộ ông Bằng, bà Trang bị trừ vào đất của dòng họ Nguyễn Huy, từ đó buộc bị đơn ông Khuông và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các thành viên trong dòng họ Nguyễn Huy trả lại cho bà Trang 210m² đất nông nghiệp trồng cây hàng năm là không đúng, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của dòng họ Nguyễn Huy.

2.2. Trích công sức tôn tạo

Gia đình bà Trang đã ở và sử dụng nhà đất từ năm 1954 cho đến nay, có công sức trông nom, quản lý tài sản của nhà thờ họ Nguyễn Huy nên dòng họ Nguyễn Huy phải có nghĩa vụ thanh toán trả lại cho nguyên đơn công sức quản lý, duy trì, tôn tạo thửa đất. Bản án phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, không buộc bị đơn ông Nguyễn Huy Khường và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về phía bị đơn (dòng họ Nguyễn Huy) trích trả 190m² đất cho bà Trang là có căn cứ, nhưng chỉ ghi nhận sự tự nguyện của dòng họ Nguyễn Huy trả công tôn tạo đất cho bà Trang là 5.000.000 đồng là chưa đảm bảo quyền lợi cho gia đình bà Trang.

Với những vi phạm nêu trên, tại Quyết định giám đốc thẩm số 29/2023/DS-GĐT ngày 22/4/2023, Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội quyết định: Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm Quyết định số 39/QĐKNGĐT-VKS-DS ngày 16/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, hủy Bản án dân sự phúc thẩm số 27/2022/DS-PT ngày 18/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thông báo để Viện kiểm sát nhân dân các tỉnh, thành phố trong khu vực nghiên cứu, rút kinh nghiệm chung nhằm giảm thiểu số lượng các vụ án bị hủy, sửa do những vi phạm tương tự, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Quang Dũng-PVTVKSTC (B/c);
- Vụ 9 VKSTC (b/c);
- Đ/c Viện trưởng VC1 (b/c);
- VC2, VC3;
- VKSND 28 tỉnh, thành phố khu vực phía Bắc;
- Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội;
- Các Viện nghiệp vụ, Văn phòng VC1;
- Lưu VT, V2.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Phạm Văn Hòa